

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết dự án Nhà máy chế tạo lớp xe radian toàn thép ACTR thuộc Khu công nghiệp Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tại Quyết định số 2033/QĐ-UBND ngày 20/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 06 năm 2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu liên hợp công nghiệp - đô thị - dịch vụ Phước Đông - Bời Lời, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ Quyết định số 1926/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000 Khu công nghiệp Phước Đông thuộc Khu liên hợp công nghiệp - đô thị - dịch vụ Phước Đông - Bời Lời, tỉnh Tây Ninh tại Quyết định số 2039/QĐ-UBND ngày 03/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 3949/TTr-SXD ngày 17/12/2020 về phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết dự án Nhà máy chế tạo lớp xe radian toàn thép ACTR thuộc Khu công nghiệp Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tại Quyết định số 2033/QĐ-UBND ngày 20/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết dự án Nhà máy chế tạo lốp xe radian toàn thép ACTR thuộc Khu công nghiệp Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tại Quyết định số 2033/QĐ-UBND ngày 20/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh.

1. Điều chỉnh khoản 4 Điều 1 như sau:

“4. Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan

- Khu nhà máy – kho tàng: Tổ chức khu nhà máy theo dây chuyền sản xuất từ khâu nguyên liệu, sản xuất đến kho thành phẩm. Khu nhà máy nằm dọc theo khu đất gồm kho chứa nguyên liệu, xưởng trộn nguyên liệu, xưởng sản xuất lốp xe toàn thép, kho thành phẩm và các công trình phụ trợ. Tổng diện tích đất xây dựng 10,556 ha, chiếm 64,29% diện tích toàn khu bao gồm đất xây dựng công trình nhà xưởng và sân bãi.

- Khu hành chính – dịch vụ: Gồm khối nhà văn phòng, nhà bảo vệ và công trình phụ trợ. Diện tích đất xây dựng 0,071 ha, chiếm 0,43% diện tích toàn khu.

- Khu kỹ thuật: Nằm ở phía Bắc tiếp giáp với khu vực cây xanh nhằm cách ly. Diện tích đất xây dựng 0,168 ha, chiếm 1,02% diện tích toàn khu.

- Bố trí dải cây xanh cách ly, cây xanh tập trung và cây xanh trong khuôn viên nhà máy nằm dọc theo ranh giới khu đất và tập trung thành cụm công viên cảnh quan. Diện tích đất cây xanh là 3,678 ha, chiếm tỷ lệ 22,40% diện tích toàn nhà máy.

- Tổ chức các khu chức năng theo từng lô đất, có hệ thống giao thông nội bộ thuận tiện, hợp lý tránh chồng chéo, xung đột giữa các luồng giao thông của người và hàng hóa. Tổng diện tích đất giao thông là 1,947 ha, chiếm tỷ lệ 11,86% diện tích toàn nhà máy.”

2. Điều chỉnh khoản 5 Điều 1 như sau:

“a) Bảng quy hoạch sử dụng đất:

Stt	Loại đất	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
1	Đất công trình hành chính - dịch vụ	0,071	0,43
2	Đất nhà máy - kho tàng	10,556	64,29
	Đất xây dựng công trình nhà xưởng	9,720	
	Đất sân bãi	0,836	
3	Đất các khu kỹ thuật	0,168	1,02
4	Đất cây xanh	3,678	22,40
	Đất cây xanh cách ly	0,526	

Stt	Loại đất	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
	Đất cây xanh tập trung	2,887	
	Đất cây xanh trong lô đất xây dựng nhà máy	0,265	
5	Đất giao thông	1,947	11,86
	Tổng cộng	16,42	100,00

b) Bảng thống kê thông số kỹ thuật các lô đất: Theo phụ lục 01 đính kèm”

3. Điều chỉnh Điểm b, khoản 6 Điều 1 như sau:

“b) Quy hoạch giao thông:

Gồm 05 tuyến, lộ giới từ 6,0 m - 9,0 m (thống kê lộ giới giao thông theo phụ lục 2).”

Điều 2. Quyết định này là một phần không tách rời của Quyết định số 2033/QĐ-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết dự án Nhà máy chế tạo lớp xe radian toàn thép ACTR thuộc Khu công nghiệp Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường; Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Gò Dầu; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan; Công ty TNHH ACTR và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *ky*

- Như Điều 3;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- CVP; KTTTC;
- Lưu VT.

Bao. QĐ.2020.12.08

10

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

ky CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Hùng

Phụ lục 1: BẢNG THỐNG KÊ CÁC THÔNG SỐ KỸ THUẬT CÁC LÔ ĐẤT
 (Kèm theo Quyết định số 3771/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Stt	Ký hiệu lô đất	Hạng mục	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Mật độ xây dựng (%)	Tầng cao (tầng)
I		Đất hành chính - dịch vụ	0,071	0,43	30-40	1-3
II		Đất nhà máy - kho tàng	10,556	64,29	90-100	1-4
	NM	Đất xây dựng công trình nhà xưởng	9,720		90-100	1-4
		Đất sân bãi	0,836		-	0-1
III		Đất các khu kỹ thuật	0,168	1,02	30-40	1-3
IV		Đất cây xanh	3,678	22,40	0-5	0-1
	CX2-1	Đất cây xanh cách ly	0,526		0-5	0-1
	CX2-2	Đất cây xanh tập trung	2,887		0-5	0-1
	CX2-3	Đất cây xanh trong lô đất	0,265		0-5	0-1
V		Đất giao thông	1,947	11,86	-	
		Tổng cộng	16,42	100,00	100,00	

Phụ lục 2: BẢNG THỐNG KÊ QUY HOẠCH HỆ THỐNG GIAO THÔNG
 (Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Stt	Hạng mục	Lộ giới (m)
1	Đường NM 1	9
2	Đường NM 5	6
3	Đường NM 6, 7, 8	8

